

# ÔN TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 13

## I. NỘI DUNG

- Ôn luyện đọc và trả lời nội dung bài đọc
- Ôn luyện quy tắt chính tả : au/ âu; ac/at
- Ôn các từ ngữ chỉ đặc điểm. Câu kiểu: Ai thế nào?

## II. Luyện đọc văn bản sau:

### **Xe lu và xe ca**

Xe lu và xe ca là đôi bạn thân. Xe lu và xe ca cùng đi trên đường với nhau. Thấy xe lu đi chậm, xe ca chế giễu:

- Cậu đi chậm như rùa ấy! Xem tớ đây này!

Nói rồi, xe ca phóng vọt lên, bỏ xe lu ở tít đằng sau. Xe ca tưởng mình thế là giỏi lắm.

Tới một quãng đường bị hỏng, xe ca phải đỗ lại vì lầy lội quá. Bấy giờ xe lu mới tiến lên. Khi đám đá hộc và đá cuội ngổn ngang đổ xuống, xe lu liền lăn qua lăn lại cho phẳng lì. Nhờ vậy mà xe ca mới tiếp tục lên đường.

Từ đấy, xe ca không chế giễu xe lu nữa. Xe ca đã hiểu rằng: công việc của xe lu là như vậy.

*(Phong Thu)*

## III. Đọc thầm bài “Xe lu và xe ca” rồi khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

### **Câu 1. Thấy xe lu đi chậm, xe ca đã làm gì?**

- Dừng lại, đợi xe lu cùng đi.
- Chế giễu xe lu chậm như rùa rồi phóng vọt lên, bỏ xe lu đằng sau.
- Quay lại hỏi chuyện gì đã xảy ra với xe lu.

**Câu 2. Tới quãng đường bị hỏng, chuyện gì đã xảy ra với xe ca?**

- a. Vì cố vượt qua, xe ca đã bị gãy bánh.
- b. Xe ca phải đỗ lại vì đường lầy lội quá.
- c. Xe ca bị ngã, lăn kềnh giữa đường.

**Câu 3. Nhờ đâu xe ca có thể tiếp tục lên đường?**

- a. Nhờ xe lu đã lăn cho đám đá cuội và đá hộc phẳng lì.
- b. Xe ca kê một tấm ván rồi tự mình đi qua.
- c. Nhờ các bác công nhân dọn đường cho sạch.

**Câu 4. Cuối cùng xe ca đã hiểu ra điều gì?**

- a. Xe lu chậm chạp và cẩn thận.
- b. Không nên đi vào quãng đường lầy lội.
- c. Không nên xem thường người khác, mỗi người đều có điểm mạnh khác nhau.

**Câu 5. Câu “ Xe lu và xe ca cùng đi trên đường với nhau.”, từ chỉ hoạt động trong câu văn trên là:**

- A. Xe lu                                      B. Đi                                      C. xe ca

**Câu 6. Câu nào dưới đây thuộc kiểu câu Ai thế nào?**

- a. Xe ca và xe lu là đôi bạn thân.
- b. Xe lu chậm chạp và cẩn thận.
- c. Xe Xe lu đi rất chậm.

**Câu 7. Nhóm từ nào gồm các từ chỉ đặc điểm?**

- a. chậm, cẩn thận, phẳng lì.
- b. đọc, hát, múa, vẽ.
- c. giảng bài, thầy giáo, cô giáo, học sinh.

**Câu 8. Từ nào có thể trả lời cho câu hỏi để làm gì trong câu sau?**

Chủ nhật bố mẹ đưa em về quê để thăm ông bà.

A. về quê

B. bố mẹ

C. để thăm ông bà

**Câu 9. Điền vần thích hợp vào chỗ trống.**

r.....muông.; l .....nhà ; đoàn t.....;

Vần điền vào chỗ trống là:

A. ac

B. au

C. âu

**Câu 10. Câu: Bạn Lan chăm chỉ học tập để .....**

A. đạt điểm cao

B. yêu quý

C. giúp bạn

### **ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT TUẦN 13**

| <b>CÂU</b> | <b>ĐÁP ÁN</b> |
|------------|---------------|
| <b>1</b>   | <b>B</b>      |
| <b>2</b>   | <b>B</b>      |
| <b>3</b>   | <b>A</b>      |
| <b>4</b>   | <b>C</b>      |
| <b>5</b>   | <b>B</b>      |
| <b>6</b>   | <b>B</b>      |
| <b>7</b>   | <b>A</b>      |
| <b>8</b>   | <b>C</b>      |
| <b>9</b>   | <b>B</b>      |
| <b>10</b>  | <b>A</b>      |